BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Số: 124 /TB-CHHĐTVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của khu nước bến cảng chuyên dùng kho xăng dầu Hậu Giang

Vùng biển: Thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ quy định việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng;

Xét đơn đề nghị số 980/TMDK ngày 14/10/2026 của Công ty cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp về việc thông báo hàng hải thông số kỹ thuật khu nước bến cảng chuyên dùng kho xăng dầu Hậu Giang, kèm theo tài liệu liên quan;

Cục Hàng hải và Đường thủy Viêt Nam thông báo thông số kỹ thuật khu nước bến cảng chuyên dùng kho xăng dầu Hậu Giang như sau:

1. Trong phạm vi khu nước trước cầu cảng xuất/nhập cho tàu trọng tải đến 15.000 DWT, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Điểm	Hệ VN-2000 *Kinh tuyến trục 106°00', múi chiếu 3°*		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
KN1	09°56'33,71"N	105°53'01,03"E	09°56'30,05"N	105°53'07,45"E
KN2	09°56'35,25"N	105°53'02,24"E	09°56'31,59"N	105°53'08,66"E
KN3	09°56'31,24"N	105°53'07,42"E	09°56'27,59"N	105°53'13,84"E
KN4	09°56'29,70"N	105°53'06,21"E	09°56'26,05"N	105°53'12,63"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" đạt 8,30 m (tám phẩy ba mươi mét).

2. Trong phạm vi khu nước trước cầu cảng xuất cho tàu trọng tải đến 1.000 DWT, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Điểm	Hệ VN-2000 *Kinh tuyến trục 106°00', múi chiếu 3°*		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
KN5	09°56'29,18"N	105°53'05,79"E	09°56'25,52"N	105°53'12,21"E
KN6	09°56'28,53"N	105°53'05,29"E	09°56'24,88"N	105°53'11,71"E
KN7	09°56'30,24"N	105°53'03,09"E	09°56'26,58"N	105°53'09,51"E
KN8	09°56'30,88"N	105°53'03,59"E	09°56'27,22"N	105°53'10,01"E

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" đạt 6,10 m (sáu phẩy mười mét).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện thủy khi ra, vào, neo đậu tại khu nước nêu trên tuân thủ theo sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Ghi chú: Truy cập nội dung công bố thông báo hàng hải tại địa chỉ https://vimawa.gov.vn/vi/thong-bao-hang-hai.

Nơi nhận:
- Cục trưởng *(để b/c)*;
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Tổng công ty BĐATHH Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV HTHH miền Nam;
- Công ty TNHH MTV TTĐTHH Việt Nam;
- Công ty CP Thương mại Dầu khí Đồng Tháp;
- Website Cục Hàng hải và ĐTVN;
- Lưu VT, KCHT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

BỘ XÂY DỰNG * CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM *

Nguyễn Đình Việt